

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 28 THÁNG 01 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	48.189.431	1.750.248	26.400	36.000
2	Pmax (MW)	2425,7	554,7	1,100	1,500
3	Pmin (MW)	1841,9	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 28/01/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI		SAIDI				SAIFI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	28-01-26	08h00	28-01-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	28-01-26	19h00	28-01-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Tràng Bàng	Trạm 110kV Tràng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	28-01-26	19h00	28-01-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	28-01-26	09h00	28-01-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hung	Trạm 110kV Tân Hung	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	28-01-26	09h00	28-01-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	28-01-26	08h00	28-01-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

7	28-01-26	13h30	28-01-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	28-01-26	07h00	28-01-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trụ 159	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	28-01-26	07h00	28-01-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh	Từ trụ 420 đến trụ 428	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/100/6P/1 (trụ cũ) Bình Hòa 10 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/100/6P/1 (trụ cũ) Bình Hòa 10 tuyến 480BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 53/100/6P/1 (trụ cũ) tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bình Hòa xã Phước Chi	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 53/100/6P/1 nhánh rẽ 22kV Bình Hòa tuyến 480BC	216	2,7921	0,0052	0,1082	0,0002	0,103	926
2	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/58/12 (trụ cũ) Bình Quới 6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/58/12 (trụ cũ) Bình Quới 6 tuyến 480BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 53/58/12 (trụ cũ) Bình Quới 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Bình Quới xã Phước Chi	Cắt CB trạm 250kVA trụ 53/58/13B Bình Quới 10 tuyến 480BC	202	2,6111	0,0048	0,1012	0,0002	0,137	1.235
3	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/66/11 (trụ cũ) Bình Phước 5 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/66/11 (trụ cũ) Bình Phước 5 tuyến 480BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 53/66/11 (trụ cũ) Bình Phước 5 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Bình Phước xã Phước Chi	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 53/66/14 Bình Phước 5 tuyến 480BC - Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/66/11 (trụ cũ) Bình Phước 5 tuyến 480BC	97	1,2539	0,0023	0,0486	0,0001	0,137	1.235
4	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 103B/19B Thuận Tây 12 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 103B/19B Thuận Tây 12 tuyến 476BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 103B/19B Thuận Tây 12 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thuận Tây xã Bến Cầu	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 103B/19B Thuận Tây 12 tuyến 476BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 103B/17B Thuận Tây 23 tuyến 479MB	64	0,8273	0,0015	0,0321	0,0001	0,034	309

5	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/117/10/52/33/4/1 Áp A4 - 10 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/117/10/52/33/4/1 Áp A4 - 10 tuyến 480BC	Nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA trụ 53/117/10/52/33/4/1 Áp A4 - 10 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Phước Hội xã Phước Chi	- Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/117/10/52/33/4/1 Áp A4-10 tuyến 480BC - Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/117/10/52/33/4/1 Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh tuyến 480BC - Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 53/117/10/52/33/4 Áp A4-1 tuyến 480BC - Tháo hotline nhánh rờ 12,7kV trụ 53/117/10/52/33/4 tuyến 480BC	41	0,5300	0,0010	0,0205	0,0000	0,046	411
6	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 245B/10 đến trụ 245B/10/3, từ trụ 253/8/65/1/1p đến trụ 253/8/65/1/13p, từ trụ 253/8/65/1/4p đến trụ 253/8/65/1/4p/4 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 245B/10 đến trụ 245B/10/3, từ trụ 253/8/65/1/1p đến trụ 253/8/65/1/13p, từ trụ 253/8/65/1/4p đến trụ 253/8/65/1/4p/4 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rờ 12,7kV từ trụ 253/8/16 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/30/11 đến trụ 253/8/30/11/7 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 253/8/30/11 đến trụ 253/8/30/11/7 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x15kVA trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6.10-2 tuyến 472TĐ	Trạm 2x15kVA trụ 42/107B/57/15/27 T Áp 6.10-2 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 2x15kVA trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6.10-2 tuyến 472TĐ lên 2x25kVA, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 6 xã Truông Mít	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x15kVA trụ 42/107B/57/15/27T Áp 6.10-2 tuyến 472TĐ	23	0,1932	0,0004	0,0000	0,0000	0,059	500
9	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 15kVA trụ 42/107B/49A Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ	Trạm 15kVA trụ 42/107B/49A Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 15kVA trụ 42/107B/49A Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ lên 25kVA, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	6	Đền đường Áp 6 xã Truông Mít	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 15kVA trụ 42/107B/49A Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ Cắt CB trạm 250kVA trụ 42/107B/53B Áp 6.40 tuyến 472TĐ	191	1,6045	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.010
10	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 15kVA trụ 42/107B/57/27 Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ	Trạm 15kVA trụ 42/107B/57/27 Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ	Nâng công suất Trạm 15kVA trụ 42/107B/57/27 Đền đường áp 6 tuyến 472TĐ lên 25kVA, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	8	Đền đường Áp 6 xã Truông Mít	Cắt LBFCO trụ 42/107B/57/26 áp 6 tuyến 472TĐ Cắt CB trạm 50kVA trụ 42/107B/57/15 Áp 6.12 tuyến 472TĐ	256	2,1505	0,0042	0,0003	0,0000	0,000	0

11	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/22B Áp 6.16 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/22B Áp 6.16 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/22B Áp 6.16 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng	3	Áp 6 xã Truong Mít	Cát 2FCO Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/22B Áp 6.16 tuyến 472TĐ	34	0,2856	0,0006	0,0000	0,0000	0,000	0
12	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/27 Áp 6.14 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/27 Áp 6.14 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/27 Áp 6.14 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng	3	Áp 6 xã Truong Mít	Cát 2FCO Trạm 2x25kVA trụ 42/107B/36/27 Áp 6.14 tuyến 472TĐ	25	0,2100	0,0004	0,0000	0,0000	0,059	500
13	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 37,5kVA trụ 161/9/2B Trâm Vàng 8 tuyến 473BC	Trạm 37,5kVA trụ 161/9/2B Trâm Vàng 8 tuyến 473BC	Nâng công suất Trạm 37,5kVA trụ 161/9/2B Trâm Vàng 8 tuyến 473BC lên 2x37,5kVA, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cát FCO, tháo hotline Trạm 37,5kVA trụ 161/9/2B Trâm Vàng 8 tuyến 473BC	33	0,2772	0,0005	0,0000	0,0000	0,119	1.010
14	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/47/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/47/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/47/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/56B/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/56B/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/56B/1 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	28-01-26	07h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 60B đến trụ 96B Trần Phú tuyến 474TN	Khắc phục khiếm khuyết dây LA chống sét đường dây, lắp thêm sứ chuỗi polyme các vị trí dừng, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 60B đến trụ 96B Trần Phú tuyến 474TN	ĐTXD BS 2025	42	Khu phố Long Hải, Trường Huệ phường Long Hoa; khu phố Long Khương, Giang Tân phường Hòa Thành	- Cát Rec trụ 11, DS trụ 10B Long Hoa tuyến 474TN - Cát DS trụ 57B Long Thành Nam tuyến 474TN - Cát 3LTD trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN	3736	31,9823	0,0666	1,6636	0,0035	0,785	6.283

20	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Trần Phú tuyển 474TN	Trụ 92 Trần Phú tuyển 474TN	Dung trụ, đồ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 92 Trần Phú tuyển 474TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Long Hải, Trường Huệ phường Long Hoa; khu phố Long Khương, Giang Tân phường Hòa Thành	- Cát Rec trụ 11, DS trụ 10B Long Hoa tuyển 474TN - Cát DS trụ 57B Long Thành Nam tuyển 474TN Cát 3LTD trụ 97 Trần Phú tuyển 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Đường dây 22kV trụ 43 Cầu Cẩn Đăng tuyển 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 283/5 Xa Mát tuyển 473TBI Nhánh rẽ 22kV trụ 270B Trung ương Cục tuyển 479TBI Phân đoạn 22kV trụ 57 Bến xe Tân Biên tuyển 473TBI, 479TBI	Lắp thiết bị, chuyển nhánh rẽ đầu nối từ trụ 270B sang đầu nối trụ 283 tuyển 479TBI, cô lập lưới trung áp từ trụ 270B đến trụ 283, đầu nối công trình trụ 271 tuyển 473TBI	Lắp thiết bị, chuyển nhánh rẽ đầu nối từ trụ 270B sang đầu nối trụ 283 tuyển 479TBI, cô lập lưới trung áp từ trụ 270B đến trụ 283, đầu nối công trình trụ 271 tuyển 473TBI	Sửa chữa thường xuyên	170	Áp Tân Tiến xã Tân Lập	Cát REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyển 473TBI Cát REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyển 473TBI Cát 3LBFCO trụ 270B Trung ương Cục tuyển 479TBI Cát DS trụ 57 Bến xe Tân Biên tuyển 473TBI, 479TBI	44	0,5701	0,0011	0,0220	0,0000	2,385	21.465	
22	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/35 Trảng Trại 1 tuyển 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/35 Trảng Trại 1 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/194/35 Trảng Trại 1 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 50kVA trụ 173/194/35 Trảng Trại 1 tuyển 474SN	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,034	309	
23	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/40 Trảng Trại 1-1 tuyển 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/40 Trảng Trại 1-1 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/194/40 Trảng Trại 1-1 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	2	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 25kVA trụ 173/194/40 Trảng Trại 1-1 tuyển 474SN	35	0,3351	0,0006	0,0175	0,0000	0,023	206	
24	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyển 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	2	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 50kVA trụ 173/194/48 Suối Bà Chiêm 11 tuyển 474SN	51	0,4883	0,0009	0,0255	0,0000	0,023	206	
25	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/49 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/49 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/194/49 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	2	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 25kVA trụ 173/194/49 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	42	0,4021	0,0007	0,0210	0,0000	0,023	206	
26	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/53 Trảng Trại 8 tuyển 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/53 Trảng Trại 8 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/194/53 Trảng Trại 8 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	2	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 25kVA trụ 173/194/53 Trảng Trại 8 tuyển 474SN	35	0,3351	0,0006	0,0175	0,0000	0,023	206	
27	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/194/59 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/194/59 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/194/59 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	2	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 25kVA trụ 173/194/59 Trảng Trại 10 tuyển 474SN	35	0,3351	0,0006	0,0175	0,0000	0,023	206	
28	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/65 Trảng Trại 6 tuyển 474SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/194/65 Trảng Trại 6 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 37,5kVA trụ 173/194/65 Trảng Trại 6 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 37,5kVA trụ 173/194/65 Trảng Trại 6 tuyển 474SN	50	0,4787	0,0009	0,0250	0,0000	0,034	309	
29	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 173/194/69 Trảng Trại 4 tuyển 474SN	Trạm 75kVA trụ 173/194/69 Trảng Trại 4 tuyển 474SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 75kVA trụ 173/194/69 Trảng Trại 4 tuyển 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	5	Áp Trảng Trại xã Tân Hòa	Cát FCO và tháo hotline tram 75kVA trụ 173/194/69 Trảng Trại 4 tuyển 474SN	75	0,7181	0,0013	0,0376	0,0001	0,057	514	
30	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyển 474 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 85/208 đến trụ 85/248 tuyển 474TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/208 đến trụ 85/248 tuyển 474TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

31	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kể mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
32	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN tram 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
33	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 56B/4 Kênh Tây - P tuyến 477CM	Tại trạm 25kVA trụ 56B/5T Kênh Tây F tuyến 477CM	Tháo thu hồi TBA trạm 25kVA trụ 56B/5T Kênh Tây F tuyến 477CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Không mất điện (do trạm đã có lập)	Cắt FCO tháo hotline trạm 25kVA trụ 56B/5T Kênh Tây F tuyến 477CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,069	240	
34	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 2x25kVA trụ 25/28B/6 (63/29b/50) Lộ 12A - A tuyến 471CM	Trạm 2x25kVA trụ 25/28B/6 (63/29b/50) Lộ 12A - A tuyến 471CM	Thay MBA bị rỉ sét trạm 2x25kVA trụ 25/28B/6 (63/29b/50) Lộ 12A - A tuyến 471CM	Sửa chữa thường xuyên	1	Khu phố Tân Phước phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 25/28B/6 (63/29b/50) Lộ 12A - A tuyến 471CM	19	0,0658	0,0003	0,0037	0,0000	0,034	120		
35	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/25/12 Xóm Mới 1-1 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/25/12 Xóm Mới 1-1 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/25/12 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 53/25/1 tuyến 474SD	60	0,2108	0,0010	0,0117	0,0001	0,011	40		
36	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/16/24 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	121	0,4252	0,0020	0,0236	0,0001	0,011	40		
37	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 560kVA trụ 81/11/1 Bình Phong tuyến 472SD	Trạm 560kVA trụ 81/11/1 Bình Phong tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 81/11/1 tuyến 472SD	Thí nghiệm định kỳ	2	Áp Bình Phong xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 560kVA trụ 81/11/1 Bình Phong tuyến 472SD	458	1,6092	0,0077	0,0892	0,0004	0,069	240		
38	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/5P, từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/3P/1 tuyến 472SD	Từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/5P, từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/3P/1 tuyến 472SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, tháp dả nâng cao độ vòng đường dây hạ áp từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/5P, từ trụ 81/13B/1/3P đến trụ 81/13B/1/3P/1 tuyến 472SD	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Bình Phong xã Châu Thành	Cắt CB trạm 560kVA trụ 81/11/1 Bình Phong tuyến 472SD	458	1,6092	0,0077	0,0892	0,0004	0,069	240		
39	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 164/1HT đến trụ 164/9HT, từ trụ 164/7HT đến trụ 164/7HT/17 tuyến 472SD	Từ trụ 164/1HT đến trụ 164/7HT đến trụ 164/7HT/17 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 164/1HT đến trụ 164/9HT, từ trụ 164/7HT đến trụ 164/7HT/17 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

40	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 178/1 đến trụ 178/12, từ trụ 182/1T đến trụ 182/10T tuyến 476SD	Từ trụ 178/1 đến trụ 178/12, từ trụ 182/1T đến trụ 182/10T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 178/1 đến trụ 178/12, từ trụ 182/1T đến trụ 182/10T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
41	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
42	28-01-26	08h00	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/18/1P đến trụ 141/18/35P tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/1P đến trụ 141/18/35P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141/18/1P đến trụ 141/18/35P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
43	28-01-26	13h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/28/6/26 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	50	0,1757	0,0008	0,0097	0,0000	0,011	0,011	40	
44	28-01-26	13h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/28/11B/7 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	16	0,0562	0,0003	0,0031	0,0000	0,011	0,011	40	
45	28-01-26	13h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 250kVA trụ 53/28/11 Tầm Long-19 tuyến 474SD	Trạm 250kVA trụ 53/28/11 Tầm Long-19 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/28/11 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 53/28/11 Tầm Long-19 tuyến 474SD	206	0,7238	0,0034	0,0401	0,0002	0,034	0,034	120	
46	28-01-26	13h30	28-01-26	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trụ 53/28/6/18B/9b tuyến 474SD	Trụ 53/28/6/18B/9b tuyến 474SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng tại trụ 53/28/6/18B/9b tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/28/6/18B/12 Tầm Long-10 tuyến 474SD	71	0,2495	0,0012	0,0138	0,0001	0,011	0,011	40	
47	28-01-26	07h30	25-01-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 33/1 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 33/1 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 33/1 đến trụ 33/14/16/8 và phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	20	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng	Cắt LBFCO trụ 33/1 Gia Huỳnh tuyến 473TB	504	4,8165	0,0084	0,2665	0,0005	0,241	0,241	2.292	
48	28-01-26	07h30	25-01-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 42A/1 Chùa Am tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 42A/1 Chùa Am tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 42A/1 đến trụ 42A/7/13; từ trụ 42A/7/4 đến trụ 42A/7/4/8 và phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	12	- Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng - Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 42A/1 Chùa Am tuyến 473TB	293	2,8001	0,0049	0,1549	0,0003	0,145	0,145	1.375	
49	28-01-26	07h30	25-01-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 55B/1 Gia Tân tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 55B/1 Gia Tân tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 55B/1 đến trụ 55B/9 và phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 55B/1 Gia Tân tuyến 473TB	198	1,8922	0,0033	0,1047	0,0002	0,121	0,121	1.146	
50	28-01-26	07h30	25-01-26	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 73/1 Gia Tân tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 73/1 Gia Tân tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 73/1 đến trụ 73/6/8 và phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	25	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 73/1 Gia Tân tuyến 473TB	214	2,0451	0,0036	0,1132	0,0002	0,905	0,905	8.597	
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																				
C. HOTLINE																					

1	28-01-26	08h00	28-01-26	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV Mít Trụ từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Trụ 186/162/14A tuyến 473SD	Bản giao Trung tâm thí nghiệm Điện Tây Ninh trông trụ BTLT xen lưới 3 pha, lắp các phụ kiện và lắp 3 kẹp quai bằng phương pháp hotline	Nhận thầu thi công	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser Bến Sỏi trụ 63, Recloser Biên Giới trụ 186/1, Recloser Hòa Thạnh trụ 186/128 tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
---	----------	-------	----------	-------	-------------------	------------------------------------	---	-----------------------------	--	--------------------	---	----------------	--	---	--------	--------	--------	--------	--------	--------	---

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên